

TRƯỜNG MẦM NON SAO MAI

LỚP: Nhà Trẻ

GV: Nguyễn Thụy Thùy Lan – Trương Thị Tuyết Trinh

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 9 /2024

A. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	
		Tên VĐCB	Góc vận động	Chơi tự do	
MT 1: Trẻ biết thực hiện được các thao tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	Hô hấp : tập hít vào thở ra. - Tay : giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lưng, bụng, lườn: cúi về phía trước, nghiêng người sang hai bên, vặn người sang hai bên. - Chân : ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân.	ĐI THEO HIỆU LỆNH			
MT 3: Trẻ giữ được thăng bằng đi theo hiệu lệnh.	Đi theo hiệu lệnh				
MT 10:			Góc tạo hình,	Trò Chơi: Dung	

Trẻ biết phối hợp các giác quan, tay chân trong các trò chơi vận động, TCDG.	Phối hợp các giác quan, tay chân để chơi trong các trò chơi vận động, TCDG.	TRÒ CHƠI ĐỒNG DAO CON CỐC	âm nhạc, văn học, phân vai, xây dựng	Dăng Dung Dê Chơi tự do: ném bóng, bắt bướm, chui qua ống, xích đu... TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ Chơi tự do TCVĐ: Bóng tròn to Chơi đồ chơi trong sân trường TC: Bóng tròn to - Chơi tự do: ném bóng, bắt bướm, đi theo bước chân, chui qua cổng.... TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ Chơi tự do Trò Chơi: Dung Dăng Dung Dê Chơi tự do: ném bóng, bắt bướm, chui qua ống,	
--	---	---------------------------	--------------------------------------	---	--

				xích đu....	
MT 11: Trẻ biết phối hợp các cử động của đôi bàn tay, ngón tay và phối hợp tay – mắt trong các hoạt động như : Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khuấy, đảo.	Nhào đất nặn	BÉ CHƠI VỚI ĐẤT NẶN	Góc tạo hình, âm nhạc, văn học, phân vai, xây dựng		
MT 12:Trẻ biết phối hợp các cử động của đôi bàn tay, ngón tay và phối hợp tay – mắt trong hoạt động tập xâu	Tập xâu.	BÉ CHƠI XÂU HẠT	Góc tạo hình, âm nhạc, văn học, phân vai, xây dựng		
MT 13: Trẻ biết phối hợp các cử động của đôi bàn tay, ngón tay và phối hợp tay – mắt trong các hoạt động : xếp chồng , xếp cạnh khối.	Chồng, xếp 6-8 khối.	BÉ LÀM QUEN VỚI KHỐI GỖ	Góc tạo hình, âm nhạc, văn học, phân vai, xây dựng		
MT 21: Trẻ thích nghi với chế độ sinh hoạt ngủ trưa	Luyện thói quen ngủ 1 giấc trưa.		Trẻ nào khó ngủ cô dỗ dành trẻ để trẻ ngủ. Trẻ nằm vào chỗ cô mở nhạc nhẹ nhàng du dương cho trẻ nghe		

MT 22: Trẻ thích nghi với chế độ sinh hoạt và có một số thói quen nề nếp trong sinh hoạt	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.		Dạy trẻ một số thói quen trong ăn uống như: Cách cầm muỗng xúc cơm ăn, tự dọn chén muỗng khi ăn xong, tự cầm ca uống sữa...		
MT 23: Trẻ thích nghi với chế độ ăn khác nhau.	Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn; vứt rác đúng nơi quy định; tự xếp áo quần.	TẬP TRẺ BIẾT LẤY CA UỐNG NƯỚC	Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định Tập nói với người lớn khi có nhu cầu vệ sinh Vứt rác đúng nơi quy định		
MT 24: Trẻ có khả năng làm được một số việc với sự giúp đỡ người lớn	Tập trẻ tự xúc cơm ăn, tự lấy ca cốc uống nước.		Dạy trẻ cách mở tủ lấy ca uống nước Trò chuyện với trẻ về một số việc tự phục vụ như: tự xúc cơm ăn, tự dọn dẹp đồ muỗng sau khi ăn xong.		

MT 25: Trẻ biết chấp nhận : đội mũ khi đi ra nắng, đi giày dép khi ra sân.	Trẻ biết lấy và đội mũ, biết đi dép khi ra sân.		Trò chuyện với trẻ về việc đội nón và mang giày dép khi ra chơi ngoài trời ngoài sân.	Dạo chơi, tham quan các lớp - Chơi với đồ chơi ngoài trời	
MT 26: Trẻ có khả năng tự phục vụ trong vệ sinh cá nhân với sự giúp đỡ người lớn	Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.		Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định Tập nói với người lớn khi có nhu cầu vệ sinh Vứt rác đúng nơi quy định		

B. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
		Tên đề tài	Góc học tập hoặc Sinh hoạt chiều	Quan sát	
MT 36: Trẻ nói được tên của bản thân , người thân gần gũi khi được hỏi.	Tên của cô giáo, các bạn, nhóm/ lớp.	LÀM QUEN VỚI NHÓM LỚP NHẬN BIẾT TÊN CÔ VÀ BẠN.	Trò chuyện với trẻ về tên, tuổi của trẻ. Xem Tranh Gia Đình	Quan sát và gọi tên các loại đồ chơi - Chơi tự do: ném	

			TC " chiếc túi bí mật "	bóng, đi theo dấu chân, cầu tuột,....	
MT 43: Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	Đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm/ lớp	BÉ TÀI THỂ ĐỒ DÙNG CỦA BÉ. TRÒ CHƠI CẢM GIÁC CỦA BÉ	Trò chuyện với trẻ về tên của một số đồ dùng đồ chơi trong lớp.	Quan sát đồ chơi trong góc Chơi tự do: Xích đu, cầu tuột, bập bênh, ...	

C. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
		Tên đề tài	Góc văn học Sinh hoạt chiều		
MT 45: Trẻ nghe, hiểu và thực hành các yêu cầu bằng lời nói	Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói. 2. Nghe các câu hỏi: cái gì? làm gì? để làm gì? ở đâu? như thế nào? 3. Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc.	TRÒ CHƠI CHẠY VỀ PHÍA CÔ ĐỒ DÙNG CỦA BÉ. BÉ VUI TRUNG THU BÉ LÀM QUEN VỚI KHỐI GỖ	Xem Tranh Gia Đình TC " chiếc túi bí mật " Cho trẻ thực hiện tập.	TCVĐ: Bóng tròn to Chơi đồ chơi trong sân trường Quan sát các đồ chơi trong sân trường - Chơi tự do: ném bóng, bắt bướm, đi theo bước chân, chui qua cổng..	

MT 47: Trẻ nghe và cảm nhận được vần điệu, nhịp điệu của bài thơ và ngữ điệu của lời nói .	Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố.	BÀI THƠ " CHÁU CHÀO ÔNG Ạ ! " BÀI THƠ " CHÁU CHÀO ÔNG Ạ ! "(2) BÀI THƠ " CHÁU CHÀO ÔNG Ạ ! "(3)	Ôn lại bài thơ" Cháu chào ông ạ" ĐD: Nu na nu nống Xem một số bài đồng dao: " Chi chi chành chành, Nu na nu nống"	Quan sát công việc của cô giáo Chơi tự do: ném bóng, bắt bướm, đi theo bước chân, chui qua cổng....	
MT 48: Trẻ đọc được bài thơ với sự giúp đỡ của cô giáo	Đọc các đoạn thơ ngắn có câu 3 4 tiếng: bài thơ "Cháu chào Ông ạ"				
MT 51: Trẻ nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc	Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.				
MT 50: Trẻ đọc được bài ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	Đọc các bài ca dao, đồng dao. Nu na nu nống, Chi chi chành chành, kéo cưa lừa xẻ.	BÉ CHƠI TRÒ CHƠI ĐỒNG DAO :CON GÀ	Xem một số bài đồng dao: " Chi chi chành chành, Nu na nu nống"		
MT 52: Trẻ biết sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp và lời nói với mục đích khác nhau: Chào hỏi, trò chuyện.	Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.		Dạy trẻ biết chào ba mẹ ông bà khi đi học về		
MT 53: Trẻ biết sử dụng lời nói với các	Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-		Trò chuyện để trẻ nói, diễn đạt	Quan sát công việc của cô giáo	

mục đích khác nhau: Bày tỏ nhu cầu của bản thân	2 câu đơn giản và câu dài.		về các nhu cầu của trẻ khi trẻ ở lớp.	Chơi tự do: ném bóng, bắt bướm, đi theo bước chân, chui qua cổng....	
MT 54: Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: Hỏi về các vấn đề quan tâm như: con gì đây? cái gì đây?, ...	Trả lời và đặt câu hỏi: cái gì?, làm gì?, ở đâu?, ... thế nào?, để làm gì?, tại sao?...		Xem tranh và trò chuyện về nhân vật trong tranh	Quan sát và gọi tên các loại đồ chơi - Chơi tự do: câu cá, chui qua ống, đi theo dấu chân, ném bóng...	

D. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI, THẨM MỸ

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
		Tên đề tài hoặc kg có giờ học	Sinh hoạt chiều	Quan sát	
MT 58: Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	Giao tiếp với những người xung quanh	BÉ VUI ĐẾN LỚP	Xem tranh về gia đình bé - TC “Chiếc túi bí mật”		
MT 59:	Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui,	DẠY HÁT "LỜI CHÀO BUỔI			

Trẻ biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.	buồn, tức giận.	SÁNG"			
MT 61: Trẻ biết chơi thân thiện cạnh các bạn	Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi.		Góc tạo hình, âm nhạc, văn học, phân vai, xây dựng	Quan sát công việc của cô giáo Chơi tự do: ném bóng, bắt bướm, đi theo bước chân, chui qua cổng...	
MT 62: Trẻ biết thực hiện một số qui định đơn giản trong sinh hoạt	Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: Xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi đúng nơi quy định.		Tập trẻ cất đồ dùng như: "Ba lô, gối mền" vào đúng nơi quy định. Trẻ thực hiện tập.	Quan sát công việc của cô giáo Chơi tự do: ném bóng, bắt bướm, đi theo bước chân, chui qua cổng....	
MT 63: Trẻ biết tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi thông qua trò chơi giả bộ (khuấy bột, cho búp bê ăn, tập nghe điện thoại....)	Tập sử dụng đồ chơi búp bê. Bế em.				
MT 64: Trẻ thực hiện một số hành vi	Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào		Dạy trẻ biết chào ba mẹ ông		

văn hóa trong tiếp đơn giản.	tạm biệt, cảm ơn, nói từ “ạ”, “vâng ạ”; chơi cạnh bạn, không cầu bạn..		bà khi đi học về		
MT 65: Trẻ thực hiện một số yêu cầu của người lớn	Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên		Tập trẻ cất đồ dùng như: "Ba lô, gối mềm" vào đúng nơi quy định. Trẻ thực hiện tập. Xem tranh và trò chuyện về nhân vật trong tranh		
MT 66: Trẻ biết lắng nghe, cảm thụ giai điệu một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc.	Biết nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau: nghe hát " Rước đèn"				
MT 67: Trẻ thích xem tranh	Xem tranh.		Xem Tranh Gia Đình Xem tranh và trò chuyện về nhân vật trong tranh		
MT 68: Trẻ biết hát và vận động (nghiêng đầu, vỗ tay, dậm chân) đơn giản theo một vài hát/ bản nhạc quen thuộc.	Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc: Bài hát " Lời chào buổi sáng"	DẠY HÁT "LỜI CHÀO BUỔI SÁNG" Hát: Ồ sao bé không lắc			

MT 69: Trẻ thích chơi với đất nặn và nặn được 1 vài sản phẩm đơn giản.	Nặn	BÉ CHƠI VỚI ĐẤT NẶN			
MT 70: Trẻ thích tô màu, vẽ (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	Vẽ các đường nét khác nhau, di màu.	BÉ VUI TRUNG THU	Tập trẻ cắt đồ dùng như: "Ba lô, gói mền" vào đúng nơi quy định. Trẻ thực hiện tập.		